Hội sở chính
89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: (84.4) 39288869 Fax: (84.4) 39288867
Swift: VPBKVNVX Website: www.vpbank.com.vn

BIỂU LÃI SUẤT CƠ SỞ VNĐ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI KHOẢN VAY CÓ TÀI SẢN BẢO ĐẢM (TSBĐ) DÀNH CHO KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Áp dụng kể từ ngày 07/07/2026

1. Biểu lãi suất cơ sở đối với các khoản vay có TSBĐ dành cho Khách hàng cá nhân tại VPBank áp dụng cho các khoản vay giải ngân trước ngày 16/10/2023:

- Lãi suất cơ sở áp dụng cho các khoản vay mua bất động sản, tiêu dùng:

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	9.90%	
2 tháng	9.90%	
3 tháng	9.90%	10.40%
4 tháng	10.10%	10.60%
5 tháng	10.20%	10.70%
6 tháng	10.50%	11.00%
7 tháng	10.70%	11.20%
8 tháng	10.80%	11.30%
9 tháng	11.00%	11.50%
10 tháng	11.10%	11.60%
11 tháng	11.30%	11.80%
12 tháng	11.40%	11.90%
Trên 1 năm – 2 năm	11.60%	12.10%
Trên 2 năm – 3 năm	11.80%	12.30%
Trên 3 năm – 5 năm	11.80%	12.30%
Trên 5 năm – 10 năm	11.90%	12.40%

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
Trên 10 năm – 15 năm	11.90%	12.40%
Trên 15 năm	12.00%	12.50%

- Lãi suất cơ sở áp dụng cho các khoản vay bổ sung vốn kinh doanh, vay mua ô tô:

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	9.90%	
2 tháng	9.90%	
3 tháng	9.90%	9.90%
4 tháng	10.10%	10.10%
5 tháng	10.20%	10.20%
6 tháng	10.50%	10.50%
7 tháng	10.70%	10.70%
8 tháng	10.80%	10.80%
9 tháng	11.00%	11.00%
10 tháng	11.10%	11.10%
11 tháng	11.30%	11.30%
12 tháng	11.40%	11.40%
Trên 1 năm – 2 năm	11.60%	11.60%
Trên 2 năm – 3 năm	11.80%	11.80%
Trên 3 năm – 5 năm	11.80%	11.80%
Trên 5 năm – 10 năm	11.90%	11.90%
Trên 10 năm – 15 năm	11.90%	11.90%
Trên 15 năm	12.00%	12.00%

- Lãi suất cơ sở áp dụng cho các khoản vay còn lại:

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	8.30%	
2 tháng	8.30%	
3 tháng	8.30%	8.30%
4 tháng	8.50%	8.50%
5 tháng	8.60%	8.60%
6 tháng	8.90%	8.90%
7 tháng	9.10%	9.10%
8 tháng	9.20%	9.20%
9 tháng	9.40%	9.40%
10 tháng	9.50%	9.50%
11 tháng	9.70%	9.70%
12 tháng	9.80%	9.80%
Trên 1 năm – 2 năm	10.00%	10.00%
Trên 2 năm – 3 năm	10.20%	10.20%
Trên 3 năm – 5 năm	10.20%	10.20%
Trên 5 năm – 10 năm	10.30%	10.30%
Trên 10 năm – 15 năm	10.30%	10.30%
Trên 15 năm	10.40%	10.40%

2. Biểu lãi suất cơ sở đối với các khoản vay có TSBĐ dành cho Khách hàng cá nhân tại VPBank áp dụng cho các khoản vay giải ngân sau ngày 16/10/2023 nhưng trước ngày 15/11/2024:

- Lãi suất cơ sở áp dụng cho các khoản vay mua bất động sản, tiêu dùng:

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	9.60%	
2 tháng	9.60%	

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
3 tháng	9.60%	10.10%
4 tháng	9.80%	10.30%
5 tháng	9.90%	10.40%
6 tháng	10.20%	10.70%
7 tháng	10.40%	10.90%
8 tháng	10.50%	11.00%
9 tháng	10.70%	11.20%
10 tháng	10.80%	11.30%
11 tháng	11.00%	11.50%
12 tháng	11.10%	11.60%
Trên 1 năm – 2 năm	11.30%	11.80%
Trên 2 năm – 3 năm	11.50%	12.00%
Trên 3 năm – 5 năm	11.50%	12.00%
Trên 5 năm – 10 năm	11.60%	12.10%
Trên 10 năm – 15 năm	11.60%	12.10%
Trên 15 năm	11.70%	12.20%

- Lãi suất cơ sở áp dụng cho các khoản vay bổ sung vốn kinh doanh, vay mua ô tô:

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	9.60%	
2 tháng	9.60%	
3 tháng	9.60%	9.60%
4 tháng	9.80%	9.80%

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
5 tháng	9.90%	9.90%
6 tháng	10.20%	10.20%
7 tháng	10.40%	10.40%
8 tháng	10.50%	10.50%
9 tháng	10.70%	10.70%
10 tháng	10.80%	10.80%
11 tháng	11.00%	11.00%
12 tháng	11.10%	11.10%
Trên 1 năm – 2 năm	11.30%	11.30%
Trên 2 năm – 3 năm	11.50%	11.50%
Trên 3 năm – 5 năm	11.50%	11.50%
Trên 5 năm – 10 năm	11.60%	11.60%
Trên 10 năm – 15 năm	11.60%	11.60%
Trên 15 năm	11.70%	11.70%

- Lãi suất cơ sở áp dụng cho các khoản vay còn lại:

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	8.00%	
2 tháng	8.00%	
3 tháng	8.00%	8.00%
4 tháng	8.20%	8.20%
5 tháng	8.30%	8.30%
6 tháng	8.60%	8.60%
7 tháng	8.80%	8.80%

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
8 tháng	8.90%	8.90%
9 tháng	9.10%	9.10%
10 tháng	9.20%	9.20%
11 tháng	9.40%	9.40%
12 tháng	9.50%	9.50%
Trên 1 năm – 2 năm	9.70%	9.70%
Trên 2 năm – 3 năm	9.90%	9.90%
Trên 3 năm – 5 năm	9.90%	9.90%
Trên 5 năm – 10 năm	10.00%	10.00%
Trên 10 năm – 15 năm	10.00%	10.00%
Trên 15 năm	10.10%	10.10%

3. Biểu lãi suất cơ sở đối với các khoản vay có TSBĐ dành cho Khách hàng cá nhân tại VPBank áp dụng cho các khoản vay giải ngân sau ngày 15/11/2024:

- Lãi suất cơ sở áp dụng cho các khoản vay Bất động sản, tiêu dùng, ô tô, SXKD:

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	9.60%	
2 tháng	9.60%	
3 tháng	9.60%	10.10%
4 tháng	9.80%	10.30%
5 tháng	9.90%	10.40%
6 tháng	10.20%	10.70%
7 tháng	10.40%	10.90%
8 tháng	10.50%	11.00%
9 tháng	10.70%	11.20%
10 tháng	10.80%	11.30%
11 tháng	11.00%	11.50%
12 tháng	11.10%	11.60%
Trên 1 năm – 2 năm	11.30%	11.80%
Trên 2 năm – 3 năm	11.50%	12.00%
Trên 3 năm – 5 năm	11.50%	12.00%
Trên 5 năm – 10 năm	11.60%	12.10%
Trên 10 năm – 15 năm	11.60%	12.10%
Trên 15 năm	11.70%	12.20%

- Lãi suất cơ sở áp dụng cho các khoản vay còn lại:

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng	Lãi suất cơ sở vay cầm cố qua kênh VPBank NEO (%/năm)
1 tháng	8.00%		8.00%

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất cơ sở (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng	Lãi suất cơ sở vay cầm cố qua kênh VPBank NEO (%/năm)
2 tháng	8.00%		8.00%
3 tháng	8.00%	8.00%	8.00%
4 tháng	8.20%	8.20%	8.20%
5 tháng	8.30%	8.30%	8.30%
6 tháng	8.60%	8.60%	8.60%
7 tháng	8.80%	8.80%	8.60%
8 tháng	8.90%	8.90%	8.70%
9 tháng	9.10%	9.10%	8.90%
10 tháng	9.20%	9.20%	9.00%
11 tháng	9.40%	9.40%	9.20%
12 tháng	9.50%	9.50%	9.40%
Trên 1 năm – 2 năm	9.70%	9.70%	9.50%
Trên 2 năm – 3 năm	9.90%	9.90%	9.60%
Trên 3 năm – 5 năm	9.90%	9.90%	9.60%
Trên 5 năm – 10 năm	10.00%	10.00%	9.70%
Trên 10 năm – 15 năm	10.00%	10.00%	9.70%
Trên 15 năm	10.10%	10.10%	9.80%

4. Biểu Lãi suất tham chiếu là lãi suất bán vốn: áp dụng cho các khoản vay có TSBĐ dành cho Khách hàng cá nhân tại VPBank mà Khách hàng và VPBank có thỏa thuận lãi suất tham chiếu là Lãi suất bán vốn

- Đối với các khoản vay có TSBĐ dành cho Khách hàng cá nhân tại VPBank giải ngân trước ngày 16/10/2023:

Thời gian vay vốn	Lãi suất bán vốn (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất bán vốn (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	7.80%	

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất bán vốn (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất bán vốn (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
2 tháng	7.80%	
3 tháng	7.80%	7.8%
4 tháng	8.00%	8.0%
5 tháng	8.10%	8.1%
6 tháng	8.40%	8.4%
7 tháng	8.60%	8.6%
8 tháng	8.70%	8.7%
9 tháng	8.90%	8.9%
10 tháng	9.00%	9.0%
11 tháng	9.20%	9.2%
12 tháng	9.30%	9.3%
Trên 1 năm – 2 năm	9.50%	9.5%
Trên 2 năm – 3 năm	9.70%	9.7%
Trên 3 năm – 5 năm	9.70%	9.7%
Trên 5 năm – 10 năm	9.80%	9.8%
Trên 10 năm – 15 năm	9.80%	9.8%
Trên 15 năm	9.90%	9.9%

- Đối với các khoản vay có TSBĐ dành cho Khách hàng cá nhân tại VPBank giải ngân sau ngày 16/10/2023:

Thời gian vay vốn	Lãi suất bán vốn (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất bán vốn (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
1 tháng	7.5%	
2 tháng	7.5%	
3 tháng	7.5%	7.50%
4 tháng	7.7%	7.70%

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Thời gian vay vốn	Lãi suất bán vốn (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 1 tháng	Lãi suất bán vốn (%/năm) Kỳ điều chỉnh: 3 tháng
5 tháng	7.8%	7.80%
6 tháng	8.1%	8.10%
7 tháng	8.3%	8.30%
8 tháng	8.4%	8.40%
9 tháng	8.6%	8.60%
10 tháng	8.7%	8.70%
11 tháng	8.9%	8.90%
12 tháng	9.0%	9.00%
Trên 1 năm – 2 năm	9.2%	9.20%
Trên 2 năm – 3 năm	9.4%	9.40%
Trên 3 năm – 5 năm	9.4%	9.40%
Trên 5 năm – 10 năm	9.5%	9.50%
Trên 10 năm – 15 năm	9.5%	9.50%
Trên 15 năm	9.6%	9.60%

5. Quy định việc áp dụng Lãi suất cơ sở như sau: Áp dụng cho các khoản vay lãi suất điều chỉnh.

- Đối với Khoản vay có thời hạn cho vay đến 12 tháng: Lãi suất cho vay được điều chỉnh theo định kỳ 01 tháng/ 01 lần.
- Đối với Khoản vay có thời hạn cho vay trên 12 tháng: Lãi suất cho vay được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/ 01 lần. Việc điều chỉnh lãi suất được thực hiện định kỳ vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm.
- Đối với Khoản vay cầm cố qua kênh VPBank NEO: Lãi suất cho vay được điều chỉnh theo cơ chế điều chỉnh lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay ký kết giữa VPBank và Khách hàng.

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.